TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2019/HS-ST
Ngày 23-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Xuân;

Ông Nguyễn Đức Hồi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Bá D; tên gọi khác: Không có, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1987 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 171, đường N, phường Đ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Chỗ ở: thôn L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Bá D(đã chết) và bà Hoàng Thị U; vợ: Vũ Thùy L; con: Phạm Vũ Bảo A; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 11/01/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2007; Ngày 23/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2011, đều đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 12/7/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Mai A, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số 50, ngõ 170, đường V, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Trương Viết Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: Ngõ 30A, đường Lê Hồng P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

2. Chị Phạm Kim D, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 183, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DVỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/7/2019, Phạm Bá D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không lắp biển kiểm soát đi mua đồ tại khu vực đường B, phường V, thành phố L. Khi đi đến khu vực qua cổng chợ G hướng ra đường L, Phạm Bá D nhìn thấy Nguyễn Mai A điều khiển xe tay ga đi phía trước, trên tay trái có cầm 01 chiếc điện thoại di động, rồi sau đó bỏ vào hộc chứa đồ phía trước bên trái của xe moto nên Phạm Bá D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. Khi Nguyễn Mai A dừng xe tại một cửa hàng bán đồ gia dụng để mua hàng, lợi dụng lúc Nguyễn Mai A quay mặt vào phía trong cửa hàng để hỏi mua đồ, Phạm Bá D đỗ xe song song với xe của Nguyễn Mai A, dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng đang để trong hộc xe của Nguyễn Mai A, sau đó Phạm Bá D chuyển điện thoại sang tay trái, rồi điều khiển xe moto đến cửa hàng điện thoại di động P tại số 47A, đường T, phường T, thành phố Lạng Sơn bán chiếc điện thoại di động mới trộm cắp được cho nhân viên cửa hàng là Trương Viết Đ, được 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*). Toàn bộ số tiền bán chiếc điện thoại trộm cắp được, Phạm Bá D đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 10/7/2019, Nguyễn Mai A gửi đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn về việc mình bị mất trộm điện thoại. Ngày 12/7/2019, Phạm Bá D đến Cơ quan công an đầu thú.

Biên bản định giá tài sản số 131/ĐGTSTT ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự định giá chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus 16GB màu vàng của Nguyễn Mai Atrị giá 3.120.000 đồng (*ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).*

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Phạm Bá D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKS, ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Bá D về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Bá D Khai khai nhận: Ngày 07/7/2019, tại một cửa hàng bán đồ gia dụng ở đường B, phường V bị cáo lợi dụng lúc bị hại Chị Nguyễn Mai A đang quay mặt vào phía trong cửa hàng để hỏi mua đồ, bị cáo đỗ xe dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng

của Chị Nguyễn Mai A đang để trong hộc xe moto. Sau đó, bị cáo đem đến cửa hàng điện thoại di động P tại số 47A, đường T, phường T, thành phố Lạng Sơn bán chiếc điện thoại di động mới trộm cắp được 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), số tiền bán chiếc điện thoại trộm cắp được bị cáo đã tiêu xài hết.

Tại phiên tòa anh Trương Viết Đ vắng mặt, tại Cơ quan điều tra khai: Anh đã mua chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của Phạm Bá D nhưng không biết nguồn gốc chiếc điện thoại là tài sản do Phạm Bá D trộm cắp được. Ngày 10/7/2019, anh đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 6S Plus 16GB cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn để trả lại tài sản là chiếc điện cho bị hại. Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả trả cho cửa hàng anh số tiền 1.000.000 đồng, anh không có yêu cầu bồi thường thêm gì.

Tại cơ quan điều tra chị Phạm Kim D khai: Chiếc xe moto nhãn hiệu Honda wave màu trắng không lắp BKS, số khung 1210DY209865, số máy HC12E5210055 đăng ký tên Phạm Kim D. Chiếc xe này, chị cho Phạm Bá D mượn từ khoảng đầu năm 2019, chị không biết việc Phạm Bá D sử dụng chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản. Chị đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe moto cùng 01 giấy đăng ký xe ngày 28/8/2019, chị không có yêu cầu gì.

Tại phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Bá D về tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản cá nhân. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho bị hại Chị Nguyễn Mai A 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus 16GB; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Kim D ngày 28/8/2019 đã được Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe moto cùng 01 giấy đăng ký xe; Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường xong cho anh Trương Viết Đ số tiền 1.000.000 đồng. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu bồi thường thêm gì.

Bị cáo có ý kiến tranh luận xin giảm nhẹ hình phạt, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dvụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Bá D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận đó, phù hợp với biên bản sự việc cũng như toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 07/7/2019, tại khu vực đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Phạm Bá D đã có hành vi trộm cắp của Chị Nguyễn Mai A chiếc điện thoại Iphone 6S Plus trị giá 3.120.000 đồng (*ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)*. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Bá D về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi đó gây mất trật tự an ninh tại địa phương.

[3] Để áp dụng mức hình phạt phù hợp với bị cáo, cần đánh giá mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[4] Về nhân thân: Ngày 11/8/2005, bị cáo có hành vi cướp tài sản, Công an huyện C lập hồ sơ khởi tố. Tại bản án số 01/HS-ST ngày 11/01/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử 42 tháng tù giam; Ngày 01/02/2010, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản, công an huyện C lập hồ sơ khởi tố. Tại bản án số 31/2010/HS-ST ngày 23/9/2101,Tòa án nhân dân huyện C xử 09 tháng tù giam, đều đã được xóa án tích; Bị cáo không có tiền sự, nhưng bị cáo được coi là người có nhân thân không tốt. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, qua đó đảm bảo tính chất răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú, ngoài ra tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho anh Trương Viết Đ là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do đó bị cáo bị được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Xét thấy, bị cáo Phạm Bá D không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 15/8/2019 của Công an thành phố L xác định bị cáo Phạm Bá D không có nghề nghiệp, không sở hữu tài sản gì. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Vật chứng gồm: 01 (một) mũ bảo hiểm màu tím, bề mặt mũ in chữ "Smile" và 01 (một) áo phông màu xanh phía trước bên trái có túi áo ngực, là vật liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s plus, màu vàng, số IMEI: 3533360704612xx ngày 23/7/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã trả lại cho bị hại Nguyễn Mai A. Đối với 01 (một) chiếc xe moto nhãn hiệu

HONDA WAVE, màu trắng, không lắp biển kiểm soát và gương chiếu hậu, số khung: 1210DY2098xx, số máy: HC12E52100xx và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe moto, xe máy số 0105xx xác định chị Phạm Kim D là chủ sở hữu, chị D không biết Phạm Bá D sử dụng chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản, ngày 28/8/2019 chị đã được Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe moto cùng 01 giấy đăng ký xe, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về phần dân sự: Chị Nguyễn Mai A và anh Trương Viết Đ không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với Trương Viết Đ có hành vi mua bán điện thoại di động, quá trình điều tra xác định anh Trương Viết Đ không biết tài sản do bị cáo Phạm Bá D phạm tội mà có, Cơ quan điều tra không xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[11]Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[12] Về đề nghị của đại diện Viên Kiểm sát tại phiên tòa xử phạt bị cáo và xử lý toàn bộ vụ án là đúng quy định pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 331; Điều 333; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Bá D phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Bá D 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 12/7/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy gồm 01 (một) mũ bảo hiểm màu tím, bề mặt mũ in chữ "Smile" và 01 (một) áo phông màu xanh phía trước bên trái có túi áo ngực.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 9 năm 2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án án dân sự phố Lạng Sơn).

4. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Bá D phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại, người CQLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Nguyệt